

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 04/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiến

Bà Trần Kim Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Giả Huệ Tiên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông
Đặng Truyền Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 21/02/2022 đối với bị cáo:

V, sinh ngày 30/5/1998; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ng và bà Th; Vợ con chưa có; Có 02 anh chị, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: 03 (Ngày 20/11/2020 bị Công an thị trấn B xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 16/3/2021 bị Công an xã A xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 28/8/2021 bị Ủy ban nhân dân xã A áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Bị tạm giữ từ ngày 12/10/2021, đến ngày 18/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Tr, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: K 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. Ch, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: K 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 12/10/2021, Vương điều khiển xe mô tô biển số 71H7-6690 đến khu vực bến xe Ba Tri ở xã An Bình Tây mua 2.000.000 đồng ma túy của một người không rõ nhân thân lai lịch. Sau khi mua xong, V cầm gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa ma túy rồi điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng từ xã An Bình Tây đi thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri. Khi đến khu phố 2, thị trấn Ba Tri, V bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre đi tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra giao thông do xe không có kính chiếu hậu, V liền quăng bỏ gói thuốc lá đựng ma túy đang cầm xuống đất thì Cảnh sát giao thông phát hiện nên phối hợp với lực lượng phòng chống ma túy Công an huyện Ba Tri đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- Hai túi nylon màu trắng có đặc điểm như nhau, kích thước 06 x 04cm, ba mặt kín và một mặt hở có rãnh bấm, bên trong hai túi nylon có chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu T01 (chưa xử lý).

- Một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong không có thuốc lá điếu được niêm phong trong phong bì kí hiệu T02 (chưa xử lý).

- Một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt kính màn hình bị rạn nứt được niêm phong trong phong bì T03 (chưa xử lý).

- Một xe mô tô biển số 71H7-6690 hiệu Boss màu nâu, loại SB8, số máy YDC7S152FMH-WL00005762, số khung RLGSB10AH9H016201, dung tích xilanh 97cm³, Cơ quan điều tra đã xử lý chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 144/2021/GĐMT ngày 14/10/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu số T01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,9324 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định đã được niêm phong trong phong bì số 144/2021 có khối lượng 9,6697 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSBT ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù.

* Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,6697 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 144/2021 có chữ ký ghi tên Ph, Ng, K và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm.

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong không có thuốc lá điều do không có giá trị sử dụng.

- Trả cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt kính màn hình bị rạn nứt.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã chuyển một xe mô tô biển số 71H7-6690 hiệu Boss màu nâu, loại SB8, số máy YDC7S152FMH-WL00005762, số khung RLGSB10AH9H016201, dung tích xilanh 97cm³ cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thực hiện như đã nêu trên, bị cáo xin được nhận lại điện thoại di động. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình để làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người này. Xét việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến

việc xét xử vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người chứng kiến.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên V đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,9324 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/10/2021 trên Quốc lộ 57C thuộc khu phố 2, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn không từ bỏ được chất ma túy để cải sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực

trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,6697 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 144/2021 có chữ ký ghi tên Ph, Ng, K và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong không có thuốc lá điều do không có giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt kính màn hình bị rạn nứt của bị cáo không liên quan đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ được trả lại cho bị cáo.

- Cơ quan điều tra đã chuyển một xe mô tô biển số 71H7-6690 hiệu Boss màu nâu, loại SB8, số máy YDC7S152FMH-WL00005762, số khung RLGSB10AH9H016201, dung tích xilanh 97cm³ cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre xử lý theo thẩm quyền là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo V phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo V 06 (Sáu) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 12/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã chuyển một xe mô tô biển số 71H7-6690 hiệu Boss màu nâu, loại SB8, số máy YDC7S152FMH-WL00005762, số khung RLGSB10AH9H016201, dung tích xilanh 97cm³ cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre xử lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 9,6697 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 144/2021; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong không có thuốc lá điếu được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02.

- Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, mặt kính màn hình bị rạn nứt được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03.

Theo phiếu nhập kho số: NKTV 05 ngày 17/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSDT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng